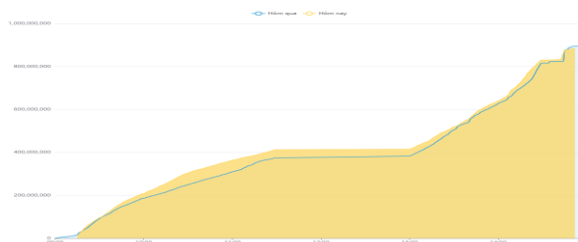


THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1.301,51	248,36
Thay đổi	1,32	0,05
Thay đổi %	0,10%	0,02%
KLGD (Triệu CP)	844,5	81,5
GTGD (Tỷ)	23.036	1.719
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	246	83
CP giảm giá	187	83
CP tham chiếu	77	78
P/E	14,60	18,70
P/B	1,80	1,49

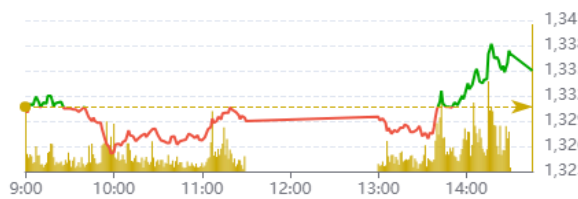
Thanh khoản HSX



Nguồn: Fireant

Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1.333,85	2,04	-1,15	
VN30F1M	1335	4.30 (0.32%)		57746



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN-Index kết phiên tăng nhẹ 1,32 điểm (+0.1%) lên mức 1.301,51 điểm. Độ rộng thị trường nghiêng về bên mua với 246 mã tăng so với 187 mã giảm. Thị trường giằng co trong cả phiên giao dịch, tuy nhiên, mốc 1.300 vẫn được bảo toàn.

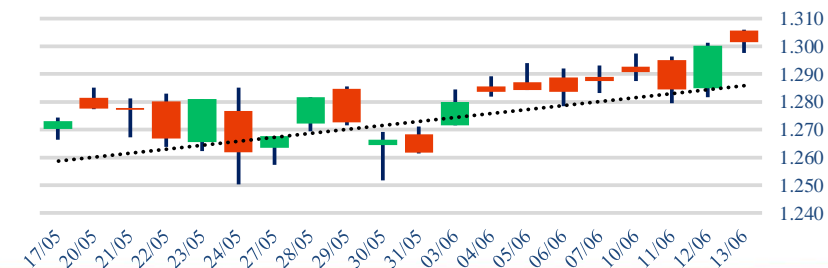
- Nhóm VN30 cũng tăng nhờ lực nâng đến từ nhóm Ngân hàng, các mã tăng giá nổi bật nhất gồm có TPB, MBB, SHB, CTG. Với sự dẫn dắt của nhóm Bank chúng tôi kỳ vọng dòng tiền thận trọng sẽ dần nhập cuộc trở lại và mốc 1.300 điểm được củng cố, trở thành hỗ trợ cho xu hướng tăng tiếp.

- Các nhóm ngành nổi bật nhất phiên này bao gồm Ngân hàng, Bất động sản, Vận tải. Nhóm chứng khoán mặc dù tăng tốt đầu phiên nhưng đã gặp áp lực bán khiến hầu hết cổ phiếu đều không duy trì được đà tăng trong phiên.

- Các tin tức về CPI Mỹ tiếp tục giảm và thông báo khả năng chỉ có 1 đợt hạ lãi suất trong 2024 của FED không có quá nhiều ảnh hưởng đến thị trường chung.

- Phiên nay, Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh hơn 1.400 tỷ đồng, tập trung nhiều nhất ở các mã FPT, VHM, VRE, HPG, MWG...

Biểu đồ VNIndex 1 tháng



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

- VN-Index ghi nhận nền đỡ có bóng nền dưới với biên độ thân nến nhỏ, chốt phiên trên ngưỡng 1.300 điểm. Thanh khoản duy trì quanh mức trung bình 05 phiên gần nhất. Thị trường có phiên điều chỉnh nhẹ để kiểm nghiệm lại lực cung tại vùng hỗ trợ đã vượt là điều bình thường.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Nhà đầu tư nên giữ tỷ trọng cổ phiếu khoảng 50% và có thể gia tăng tỷ trọng lên 70% khi có nhịp điều chỉnh nhẹ.

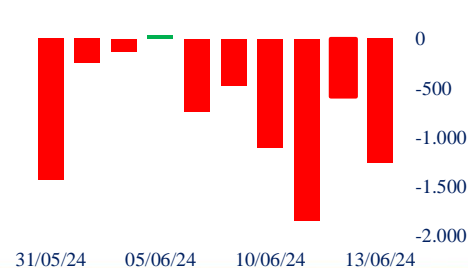
+ Kịch bản 1: VN-Index tăng lên vùng 1.330 điểm

+ Kịch bản 2: VN-Index đi ngang vùng 1.280 - 1.300 điểm

Giao dịch tự doanh 10 phiên HSX



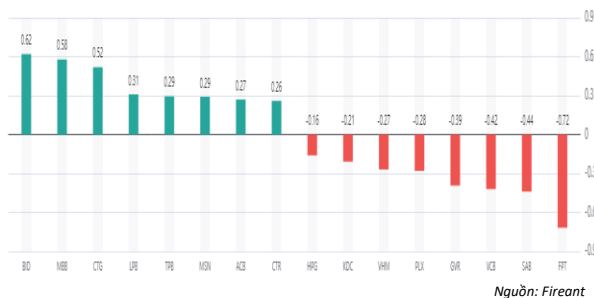
Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	-1,76%	9,02%
Hóa chất	-0,80%	10,19%
Tài nguyên Cơ bản	-0,16%	8,13%
Xây dựng và Vật liệu	0,69%	5,58%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0,22%	7,12%
Ô tô và phụ tùng	0,54%	7,83%
Thực phẩm và đồ uống	-0,44%	7,49%
Hàng cá nhân & Gia dụng	0,27%	4,39%
Y tế	0,39%	4,35%
Bán lẻ	0,69%	8,20%
Truyền thông	-1,13%	1,99%
Du lịch và Giải trí	0,63%	11,18%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	0,04%	8,81%
Ngân hàng	0,59%	2,68%
Bảo hiểm	-0,66%	13,44%
Bất động sản	0,00%	1,18%
Dịch vụ tài chính	-0,28%	7,22%
Công nghệ Thông tin	-1,32%	16,89%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
MBB	23,55	0,45 / 1,95%	40.662.992
MSN	78,6	0,80 / 1,03%	6.238.337
TPB	19	0,55 / 2,98%	44.008.940
FRT	177	1,00 / 0,57%	569.935
VCG	23,05	0,05 / 0,22%	8.951.204

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
FPT	130	-2,00 / -1,52%	8.707.546
VHM	38,25	-0,25 / -0,65%	6.180.667
VRE	21,7	-0,15 / -0,69%	8.899.169
HPG	29,5	-0,10 / -0,34%	22.563.088
MWG	64	0,60 / 0,95%	8.135.776

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
VSC	Nguyễn Thế Trọng	Giám đốc bộ phận	13/06/2024	Bán	30.000
OCB	Nguyễn Việt Triều	---	13/06/2024	Bán	500.000
OCB	Nguyễn Việt Triều	Vợ của Ngô Hà Bắc	13/06/2024	Bán	500.000
VNS	Tael Two Partners Ltd	---	13/06/2024	Bán	0
FUEDCM	Quỹ Hưu Trí Bồ Sung Tự Ngụy	---	12/06/2024	Bán	140.000

TIN TỨC

Trong nước

[Tăng trưởng GDP của Việt Nam trong năm 2024](#)
[Nhập khẩu than của Việt Nam tăng 60% về lượng](#)
[Cơ hội để Việt Nam trở thành nền kinh tế số đứng thứ hai tại](#)

Doanh nghiệp

[BCM: Becamex IDC sắp mua lại 400 tỷ đồng trái phiếu](#)
[RFF - Triển vọng năng lượng toàn cầu năm 2024](#)
[TNG: Huy động trái phiếu để trả 224 tỷ](#)

Thế giới

[Nga chuẩn hoá các sản phẩm giao dịch hàng hoá điện tử](#)
[Nhiều khu vực ở Trung Quốc đối mặt với hạn hán](#)
[Mỹ trở thành thị trường xuất khẩu lớn nhất của ASEAN](#)

Hàng hóa

[Giá xăng dầu dự báo tăng nhẹ](#)
[Chung cư có mức tăng trưởng cao nhất](#)
[Triển vọng giảm giá của các đồng tiền châu Á](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	SHB	48.457.514
2	VPB	47.978.791
3	TPB	44.008.940
4	MBB	40.662.992
5	LPB	36.897.990
6	HPG	22.563.088
7	STB	19.847.039
8	DIG	19.564.529
9	POW	17.735.771
10	PDR	15.740.177

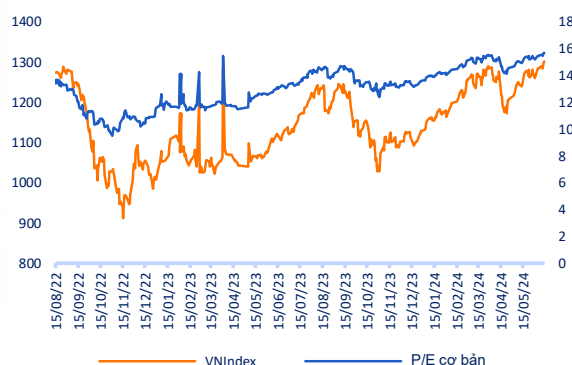
Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2331,3	-23,50	-1,00%
Bạc	29,39	-0,88	-2,90%
Đồng	4,5335	-0,03	-0,73%
Dầu thô	-0,79	-0,01	-0,68%
Dầu Brent	81,86	-0,74	-0,90%
Khí Tự nhiên	3,061	0,02	0,53%
Khí đốt	2,427	-0,01	-0,57%
Đường	19,19	0,09	0,47%
Heo nạc	93,575	1,30	1,41%
Cà phê	229	4,15	1,85%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	25187	-0,04%	USD 23.400 25.450
EUR/VND	26800	0,74%	EUR 24.904 27.526
GBP/VND	31715	0,50%	GBP 29.470 32.573
USD/VND	157,00	0,64%	JPY 147 162
AUD/VND	27728	0,48%	CHF 25.768 28.480

Định giá thị trường



Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	SZC	43,15	43,5	28/05/2024	51	40,6	-0,8%	Mua
2	ACV	135,6	99,8	28/05/2024	116	92,8	35,9%	Mua
3	CTR	142,5	130,5	28/05/2024	152	121,4	9,2%	Mua

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	FRT	177	100	23/01/2024	177	95	77,0%	Nắm giữ
2	HPG	29,5	25,3	06/02/2024	32	26,5	16,6%	Nắm giữ
3	GMD	85	69	06/02/2024	84	67	23,2%	Nắm giữ
4	VHC	77,5	70	27/02/2024	79	69	10,7%	Nắm giữ
5	FMC	52	48,3	27/02/2024	53,7	45	7,7%	Nắm giữ
6	MWG	64	46,7	13/03/2024	67	44	37,0%	Nắm giữ
7	PVS	45,3	37	06/02/2024	46	33	22,4%	Nắm giữ
8	PVD	32,2	29,75	26/04/2024	38	26,5	8,2%	Nắm giữ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HCM	28,2	27,5	05/04/2024	34	25,8	2,5%	Chốt lời
2	HHV	13,15	15,5	19/04/2024	20,5	14,5	-15,2%	Cắt lỗ
3	VDS	22,4	18,15	23/05/2024	20,5	16,9	23,4%	Chốt lời

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MBB	22,6	18	22/04/2024	27	16	25,6%	Chốt lời
2	KBC	28	31,1	19/04/2024	41	28	-10%	Cắt lỗ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích huyen.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Anh Quân	Chuyên viên phân tích quan.nguyen@vfs.com.vn